UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MN PHÚC ĐỒNG

Số: 276/BC-MNPĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 14 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn" Năm 2024

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

I. Đội ngũ CBGVNV nhà trường:

- Tổng số CB - GV - NV: 49 đồng chí.

Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 03 đ/c

+ Giáo viên: 32 đ/c

+ Nhân viên: 14 đ/c

Nhân viên nuôi dưỡng: 8 đ/c

Y tế: 01, Kế toán: 01,

Văn thư: 01, Bảo vệ: 03 (THPT)

- Trình độ chuyên môn của GV: 100 đạt trên chuẩn

II. Cơ sở vật chất nhà trường:

Trường có diện tích rộng 10.593m^2 với khuôn viên sạch đẹp, thoáng mát, nhiều cây xanh, cây cảnh. Các lớp học được thiết kế rộng, khang trang, phù hợp với địa hình và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

Trường gồm 2 cổng, có lối đi thông thoáng xung quanh, tiện cho việc di chuyển và thoát hiểm. Bếp ăn của nhà trường rộng, thoáng, đảm bảo các tiêu chuẩn bếp ăn một chiều đáp ứng được yêu cầu bán trú của trẻ và cô trong trường.

Với đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên yêu nghề, mến trẻ, có tâm huyết, trường là một trong những đơn vị có bề dày thành tích trong các phong trào thi đua. Nếp sống và làm việc của cán bộ giáo viên nhân viên vì thế mà ngày càng văn minh, tiến bộ.

III. Những thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh – an toàn" năm 2024 tại đơn vị:

1. Thuận lợi

- Trường được sự quan tâm sát sao của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo phường Phúc Đồng nên vấn đề an ninh trường học trên địa bàn được đảm bảo góp phần xây dựng nhà trường "xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn" năm 2024.

- Ban giám hiệu nhà trường sát sao trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn"

- Đội ngũ giáo viên nhân viên nói chung và tổ bảo vệ nói riêng luôn nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn" và phối hợp với PHHS thực hiện tốt kế hoạch.

2. Khó khăn

- Diện tích của trường khá rộng nên khi thực hiện kế hoạch gặp nhiều khó khăn về kinh phí.

- Người dân sinh sống trên địa bàn đa số là tạm trú nên thành phần phức tạp, khó khăn trong việc tuyên truyền các nội dung, kiểm soát an ninh và thực hiện văn minh trường học.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, thành lập ban chỉ đạo thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn", có phân công công việc cụ thể.

- Công tác kiểm tra được thực hện thường xuyên, có biên bản lưu hồ sơ, có biên bản khắc phục tồn tại kèm theo.

2. Công tác tuyên truyền:

Nhà trường luôn làm tốt công tác tuyên truyền đến PHHS và người dân xung quanh cùng thực hiện các nội dung của kế hoạch, góp phần chung trong công tác xây dựng nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn nói riêng và công tác của phường nói chung. Nội dung cụ thể:

- Đối tượng được tuyên truyền: CBGVNV, phụ huynh, học sinh và người dân xung quanh trường học.

- Hình thức:

+ Thời điểm nghỉ dịch: Tuyên truyền online: đăng tải thông tin lên trang Website của trường, tại cửa lớp, cổng trường, bảng công khai (băng rôn - khẩu hiệu), trên trang mạng facebook của trường và zalo các nhóm lớp.

+ Thời điểm đi học trở lại: Tổ chức họp trực tiếp, đăng tải thông tin lên trang Website của trường, tại cửa lớp, cổng trường, bảng công khai (băng rôn - khẩu hiệu), trên trang mạng facebook của trường và zalo các nhóm lớp.

- Viết các tin,bài đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường trong năm qua: 05 tin/tháng, nội dung: các văn bản chỉ đạo thực hiện chương trình, các pano tuyên truyền về bảo vệ môi trường - phòng chống dịch bệnh, các tin bài tổng vệ sinh và vệ sinh cuối tuần. Biên tập 05 tin, bài phát thanh, phối hợp với phường tuyên truyền vào buổi sáng - chiều trong giờ đón - trả trẻ (Tính trong thời gian đi học).

- Số buổi thực hiện tuyên truyền trực tiếp: 05 Hình thức khác: 06

+ Số người tham dự buổi tuyên truyền: >1.200 người (Tính số truy cập trên các bài đăng facebook). Khoảng 650 người tham gia trực tiếp (Họp PHHS tháng 9/2024)

+ Nội dung: Tuyên truyền về biển đảo, bộ quy tắc ứng xử, công tác phối hợp xây dựng nhà trường " Sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn ", Mit tinh kỉ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3 đàm thoại về chăm sóc sức khỏe và KHH gia đình; Cung cấp kiến thức và các biện pháp phòng bệnh dịch: Đau mắt đỏ, cúm A-B, sởi, tay chân miệng, sốt xuất huyết, phòng tránh TNTT trong trường học, PCCC và cứu nạn cứu hộ.

- Số buổi tham gia tập huấn: 05 buổi theo nội dung của TTYT quận và PGD

- Tham gia các cuộc thi: 04 cuộc thi trực tuyến: về An toàn giao thông, pháp luật, nghị quyết số 15 của Đảng, tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: 100% CBGVNV tham gia, số điểm đạt mức khá.

Nhà trường luôn làm tốt công tác tuyên truyền đến CBGVNV, Phụ huynh, học sinh và người dân xung quanh.

II. Kết quả thực hiện các tiêu chí:

1. Đảm bảo trường học "Xanh":

- Khuôn viên trường luôn đảm bảo có cây hoa nở. Bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được quan tâm chăm sóc, không có cỏ mọc um tùm xung quanh hàng rào.

- Trồng mới và chăm sóc cây xanh (Bóng mát, ăn quả): Không. (Nhà trường đã trồng đủ số lượng từ các năm học trước, hiện tập trung vào chăm sóc, cắt tỉa).

- Trồng mới và chăm sóc cây hoa:

+ Số lượng: Cây cảnh: 100; Thay mới thảm cỏ - đường viền: 100 m2; Cây hoa - chậu hoa: 1000 bầu.

+ Địa điểm trồng: dọc hành lang, lan can, tiểu sảnh, bồn hoa, trước sảnh khu chung - khu hành chính.

- Hệ thống cây xanh được bày trí tại các góc, các khu vực trong trường, đảm bảo cảnh quan sư phạm và an toàn cho trẻ.

- Nhà trường có hợp đồng với công ty chăm sóc cây xanh: thường xuyên cắt tỉa, chăm bón, đảm bảo cây phát triển theo mùa.

2. Đảm bảo trường học "Sạch":

- Nhà trường sử dụng nguồn nước sạch tiết kiệm, hợp lý:

+ Nước uống ký với công ty Lavie đảm bảo vệ sinh, đủ uống hằng ngày cho CBGVNV và học sinh trong trường.

+ Sử dụng nguồn nước sinh hoạt sạch, có đủ nước cho các hoạt động trong ngày của toàn trường: Chế biến nấu ăn, vệ sinh cá nhân của trẻ, cọ rửa sân trường tổng vệ sinh hàng tuần.

- Không vẽ bậy lên tường, lên bàn ghế. Giữ gìn, sử dụng, bảo quản tài sản của nhà trường, nơi công cộng.

- Thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia lao động vệ sinh lớp học, sân trường; thực hiện chăm sóc cây xanh phù hợp lứa tuổi (lịch chăm sóc vườn rau). CBGVNV nhà trường thực hiện vệ sinh phòng làm việc và tổng vệ sinh trường học thứ 6 hàng tuần.

+ Lớp học luôn sạch sẽ, đồ dùng sắp xếp gọn gàng: Không có giấy, rác trong lớp học, ngoài sân trường, ngoài cổng trường, đặc biệt là ở các bồn hoa cây cảnh.

+ Học sinh cùng bố mẹ, người thân trong gia đình thực hiện bỏ rác đúng nơi quy định, đổ rác đúng giờ; tham gia giao thông an toàn, đúng quy định.

+ Phòng làm việc, phòng chức năng bố trí khoa học, ngăn nắp, sạch đẹp, thuận lợi, hiệu quả trong tổ chức các hoạt động của nhà trường. Lớp học có đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn quy định, bàn ghế phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Trường học có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh; nhà vệ sinh của học sinh, giáo viên luôn sạch sẽ đảm bảo đúng quy định, được trang bị cây xanh do cô và trẻ tự trồng, chăm sóc. Các đồ dùng vệ sinh, chất tẩy rửa được sắp xếp gọn gàng trên giá treo cao. Thùng rác có túi bóng, nắp đậy, được vệ sinh sạch sẽ. Thực hiện đổ rác đúng giờ, không lưu rác trên lớp.

+ Hệ thống cống rãnh trong nhà trường thường xuyên được kiểm tra, hạ ngầm và có nắp đậy, được xử lý thường xuyên.

+ Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học. Thùng rác, dụng cụ vệ sinh (có giá treo cao) để đúng nơi quy định, thùng rác được đậy nắp, thân thiện môi trường, được lau rửa sạch không gây ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện thời gian làm việc và hoạt động theo quy định của cấp trên, có lịch hoạt động chung của toàn trường, các lớp đăng ký hoạt động không bị chồng chéo, hoạt động diễn ra bình thường, ổn định, đạt hiệu quả.

- Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các cuộc vận động, phong trào của ngành, chính quyền địa phương và các tổ chức.

3. Đảm bảo trường học "Đẹp":

- Nhà trường có nhà để xe cho CBGVNV, Kẻ vạch phân khu để xe cho phụ huynh học sinh và khác đến liên lạc: Xe được sắp xếp gọn, thẳng hàng lối. Phân luồng lưu thông hợp lý.

- Sân chung luôn được chỉnh trang: tăng cường giàn hoa, bồn hoa trồng mới, khẩu hiệu theo mục tiêu giáo dục và chương trình 03.

- Lớp học được trang trí thoáng, nhẹ nhàng, hợp tâm lý trẻ, tạo hứng thú yêu thích đi học. Học sinh có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

- Tổ chuyên môn chỉ đạo thực hiện rèn nề nếp cho học sinh: Có ý thức bảo vệ môi trường, lớp học luôn sạch gọn, biết sắp xếp và bảo quản đồ dùng đồ chơi cùng cô, không vẽ bậy lên tường, bàn ghế.

4. Đảm bảo trường học "Văn minh":

- Trường thoáng rộng, sạch đẹp, có bầu không khí trong lành (Do có nhiều cây xanh), đảm bảo an toàn cho học sinh. Lớp học và các phòng có đủ thiết bị - đồ dùng theo quy định, có đủ ánh sáng hoạt động:

+ Số lớp học: 16 + Số bóng điện/lớp: 10

+ Phòng chức năng: 6 + Số bộ bàn ghế/lớp: 12 (Ghế theo số học sinh)

- Các biểu bảng, khẩu hiệu trang trí đặt ở vị trí phù hợp, sáng, rõ. Trường, lớp luôn xanh - sạch - đẹp, gọn gàng; Không hút thuốc lá trong trường học. Băng rôn phù hợp với thời điểm tuyên truyền.

- Thực hiện quy ước Công đoàn về nếp sống văn minh - thanh lịch, tác phong nhà giáo. Các lớp thực hiện lồng ghép dạy trẻ kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông và phòng chống tai nạn thương tích theo kế hoạch, mỗi khối có 1 lớp thực hiện điểm. Xây dựng kế hoạch thực hiện phòng chống bạo lực học đường, tuyên truyền đến 100% CBGNNV trong nhà trường, lấy ý kiến khảo sát từ phụ huynh học sinh.

- Công tác bán trú được thực hiện theo quy định, giao nhận và kiểm tra chất lượng thực phẩm được triển khai đúng quy trình, có sự giám sát kiểm tra của ban phụ huynh nhà trường, đảm bảo VSTP - an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

- *Thực hiện "Quy tắc ứng xử nơi công cộng" trên địa bàn thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội):*

+ Giáo viên yêu thương, gần gũi, đối xử công bằng, khách quan, quan tâm chăm sóc trẻ. Trẻ chăm ngoan, mạnh dạn, tự tin, đoàn kết, được học hòa nhập, không phân biệt. Cán bộ - giáo viên - nhân viên ứng xử lịch thiệp, thân thiện, nhã nhặn, đúng mực.

+ Cán bộ - giáo viên - nhân viên, học sinh tự giác chấp hành luật giao thông, có thái độ hành vi ứng xử văn minh thân thiện khi tham gia giao thông. lưu thông trong trường chậm, đúng làn - luồng quy định.

- Thực hiện "Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động" trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội):

+ Trang phục của cán bộ - giáo viên - nhân viên, học sinh gọn gàng, lịch sự, màu sắc hài hòa. Đồng phục của cán bộ - giáo viên - nhân viên, học sinh thực hiện vào ngày thứ Hai đầu tuần, theo mùa; được CMHS và nhân dân đồng tình ủng hộ.

+ Thực hiện các biện pháp phòng chống tác hại thuốc lá; không hút thuốc lá tại cơ quan, phòng làm việc.

+ Không có hành vi quấy rối người khác dưới mọi hình thức (lời nói, hành động, cử chỉ, tin nhắn, môi trường mạng…). Trẻ được cung cấp kiến thức phòng tránh và kỹ năng xử lý các hành vi ấu dâm. Không tham gia, xúc giục, kích động hoặc bao che các hành vi vi phạm pháp luật của người khác.

+ Giao tiếp, làm việc với phụ huynh bằng thái độ niềm nở, tận tình, trách nhiệm, đúng mực; không gây căng thẳng, bức xúc.

+ Nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm khi để xảy ra sai sót, đóng góp ý kiến xây dựng trong hoạt động tập thể.

- Thực hiện tốt công tác giao ban tổ bảo vệ, tổ bảo vệ với các bộ phận khác: Văn phòng, giáo viên, ban giám hiệu; tổ bảo vệ với công an phường.

- Xây dựng, thực hiện, duy trì mô hình cổng trường an toàn, không ùn tắc giao thông. Phối hợp chặt chẽ, với địa phương trong việc xử lý kịp thời quảng cáo, rao vặt trên tường rào, bán hàng rong trước cổng trường. Trường có cổng trường thông thoáng, không ùn tắc, không có hàng rong.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa hè (tiêu chảy, đau mắt đỏ, Tay - Chân - Miệng) và phòng chống cháy nổ và TNTT trong trường MN.

- Rà soát các điều kiện nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ, xây dựng trường học trật tự - an ninh - an toàn, phòng tránh TNTT cho trẻ: Ngã gây thương tích, điện giật, cháy nổ, bỏng, hóc, sặc, trơn trượt…chú ý nơi để các bình ga, bếp than, công tắc điện ... Đặc biệt là biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm cho trẻ.

* Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và trật tự an toàn giao thông

Thực hiện phân luồng giao thông trong sân trường vào giờ đón và trả trẻ, phân khu, làm nhà để xe cán bộ giáo viên nhân viên an toàn, khoa học.

Đồ chơi trong lớp và ngoài sân trường được kiểm tra thường xuyên, hàng ngày. Có sửa chữa, bổ sung, thay mới; giáo viên luôn bao quát và dạy trẻ cách chơi an toàn. bởi vậy, trong tháng, nhà trường không để xảy ra vụ tai nạn, thương tích nào cho trẻ.

Tổ bảo vệ cùng với cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đề cao cảnh giác và phân ca trực hợp lý nên trong tháng không để xảy ra vụ mất trộm, thất thoát tài sản, đảm bảo an ninh trường học.

* Xây dựng thực hiện trường học đảm bảo an toàn thực phẩm

- Ban giám hiệu nhà trường luôn kiểm tra sát sao việc giao nhận thực phẩm hàng ngày.

Thực phẩm được ký kết có hợp đồng đầy đủ theo hướng dẫn của cấp trên, nguồn gốc rõ ràng. Trẻ ăn bán trú tại trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối. Trong tháng không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm.

- Đảm bảo dây truyền bếp ăn theo quy trình một chiều; giao nhận thực phẩm đúng nguyên tắc, đủ điều kiện VSATTP; kiểm thực Ba bước; thực hiện lưu nghiệm thức ăn hàng ngày đúng quy định 24/24 giờ; kiểm kê kho thực phẩm đúng quy định.

* Đánh giá việc thực hiện cam kết thi đua *"trường học xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn"*.

Trong tháng không để xảy ra trường hợp mất an toàn về người và tài sản của nhà trường. Không có đơn thư phản ánh của Phụ huynh về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

* Việc kịp thời xử lý các nhóm/cá nhân vi phạm và biểu dương, khen thưởng các nhóm/cá nhân thực hiện tốt.

* Công tác tự kiểm tra, giám sát: Đã thực hiện tốt theo kế hoạch

5. Đảm bảo xây dựng "Trường học an toàn":

* Về môi trường nhà trường và phát triển cá nhân:

- 100% trẻ em và CBGVNV theo học và làm việc tại trường được đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần; không để xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

- Phòng học, phòng làm việc, khu vệ sinh, nhà ăn, nhà thể chất, sân chơi, thư viện, ... luôn được vệ sinh, xắp xếp gọn gàng đảm bảo tiêu chí trường học xanh-sạch - đẹp, thân thiện, an toàn.

- Duy trì bầu không khí học tập, làm việc ấm áp và thân thiện; mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

- CBGVNV thường xuyên sử dụng các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực. Chú trọng phát huy tính tích cực của trẻ trong các hoạt động.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng tốt cho học sinh và CBGVNV.

- Tạo cơ hội để CBGVNV tham gia các lớp tập huấn do tổ chuyên môn, PGD tổ chức, khuyến khích các cá nhân tự học bồi dưỡng chuyên môn.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, nội dung đối thoại tại cơ sở giáo dục (thực hiện theo điều 17 Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT).

* Về dạy và học

- CBGVNV luôn gương mẫu, có thái độ đúng mực với phụ huynh học sinh, ứng xử văn minh, thân thiện, hợp tác trong trường học và trong phối hợp với PHHS chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho học sinh và CBGVNV một cách công bằng, hợp lí, phù hợp với điều kiện, năng lực cá nhân theo chuyên môn. Giáo viên xây dựng các nội dung học phù hợp với trẻ gửi đến PHHS trong thời gian nghỉ phòng chống dịch bệnh.

- Phát huy tính dân chủ, các cuộc họp được tự do trao đổi thông tin: Mọi hoạt động liên quan đến dạy và học, đến công tác quản lý đều được bàn bạc, cởi mở, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực. Khắc phục triệt để cách quản lí và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho học sinh và CBGVNV trong nhà trường.

- Nhà trường có hòm thư góp ý để tiếp nhận phản hồi, quan điểm, ý tưởng... của CBGVNV và phụ huynh học sinh về việc thực hiện các hoạt động trong nhà trường. Hiện nay, chưa nhận được ý kiến phản hồi hạn chế nào.

- Tạo điều kiện tốt nhất để CBGV NV và học sinh có cơ hội phát triển, thể hiện và khẳng định năng lực, giá trị bản thân.

- Tổ chuyên môn hỗ trợ nhau khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện các bài giảng điện tử gửi PHHS khi ngỉ phòng chống dịch bệnh.

- CBGVNV tự chăm sóc bản thân về sức khỏe tâm lí và thể chất cho bản thân, tự trang bị cho mình và thực hành được các giá trị sống, kĩ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

6. Các mô hình sáng tạo và các cuộc thi:

- Tổ chức "Ngày hội sách", lễ hội mùa thu, lễ hội mặt nạ cho trẻ.

7. Kết quả thực hiện:

- Điểm tự chấm trong năm: 98/100 điểm.

C. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG NĂM TIẾP THEO:

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Trang phục công sở đúng theo qui định. Nội quy giờ đón - trả trẻ đúng theo thời gian mùa hè. Không sử dụng điện thoại làm việc riêng trong thời gian qui định.

2. Xây dựng thực hiện trường học đảm bảo an toàn thực phẩm. Giao nhận thực phẩm đúng giờ, phối hợp với phụ huynh, đủ thành phần đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường. Kiểm soát trước tình hình dịch bệnh.

3. Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và trật tự an toàn giao thông.

4. Trường học đảm bảo vệ sinh môi trường luôn " Sáng - Xanh - Sạch -Đẹp - Văn minh - an toàn" trong và ngoài khuôn viên. Trường học không khói thuốc.

II. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ các tháng tiếp theo:

1. Làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận, người đứng đầu trường học. Thực hiện nghiêm túc các quy định của đơn vị, ngành.

2. Tiếp tục tuyên tuyền đến PHHS về việc cho trẻ ăn đủ chất, phối hợp với nhà trường trong công tác giao nhận TP, chung tay đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Tiếp tục thực hiện văn hóa giao thông lưu thông trong trường học, đặc biệt trong giờ cao điểm. Cung cấp kiến thức về an toàn giao thông, tuyên truyền đến phụ huynh học sinh để xây dựng cộng đồng an toàn. Nâng cao các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc, mọi nơi trong nhà trường.

4. Tăng cường các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường: Tuyên truyền, giáo dục, nhắc nhở thực hiện. Không hút thuốc trong nhà trường. Duy trì tổng vệ sinh chiều thứ Sáu hàng tuần, phòng chống dịch bệnh.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động CBGVNV và HS trong trường sử dụng tiết kiệm điện, nước, hạn chế việc phát sinh các chất thải sinh hoạt hàng ngày, thực hiện vệ sinh môi trường tại nơi cư trú, nơi làm việc.

D. KẾT LUẬN:

Trên đây là kết quả đã đạt được bằng sự cố gắng nỗ lực phấn đấu của tập thể khi triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn" năm 2024. Trường Mầm non Phúc Đồng xin được báo cáo kết quả lên cấp trên.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT quận LB;
- Lưu: VT, HP.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON PHÚC ĐỒNG

Lưu Thị Nhận

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON PHÚC ĐỒNG

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn"
trong các trường học trên địa bàn quận Long Biên năm 2024

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường đánh giá	UBND Quận đá	
				Điểm	Phụ t
I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền:		**10 điểm**	**10 điểm**		**GD&**
1.	Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh – hạnh phúc" (1 điểm), phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm (1 điểm). Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp (1 điểm)	3	3		Phò GD&
2.	Có lịch kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại đơn vị, lưu biên bản (2 điểm); có biện pháp, tiến độ khắc phục những tồn tại, hạn chế (1 điểm). *(Không tổ chức kiểm tra đủ theo lịch hoặc không rõ biện pháp, tiến độ khắc phục tồn tại trừ 1 điểm/lần)*	3	3		Phò GD&
3.	- Viết tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử của các nhà trường (1 điểm); tuyên truyền phát thanh trong các giờ ra chơi hoặc cuối giờ học; tuyên truyền thông qua tổ chức Hội nghị, các tiết dạy chuyên đề; các tiết Hoạt động tập thể, treo băng rôn - khẩu hiệu…(1 điểm) - Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các buổi tập huấn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng chống dịch bệnh … và triển khai hiệu quả tại nhà trường (1 điểm) - Tích cực tham gia các cuộc thi có nội dung liên quan đến phong trào (ví dụ: *"Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng"*; *Chương trình bình chọn mô hình tiêu biểu về bảo vệ thiên nhiên, môi trường trong học đường*; *Nét đẹp văn hóa công sở...)* (1 điểm)	4	4		Phò GD&
II. Đảm bảo trường học "xanh":		**10 điểm**	**10 điểm**		**TTPT**
4.	Trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương và hiện trạng kiến trúc tổng thể của nhà trường, trồng thêm hoặc thay thế và chăm sóc cây xanh có bóng mát, bố trí phù hợp với vị trí trong sân trường, vườn trường. *(Mỗi cây xanh có bóng mát không được chăm sóc hoặc thay thế kịp thời trừ 2 điểm)*	2	2		Trung Phát Quỹ
5.	Trồng thêm các loại cây cảnh (2 điểm), thảm cỏ, đường viền (1 điểm), cây hoa, chậu hoa (2 điểm) theo mùa trong sân trường, vườn trường, hành lang… *(Tùy theo điều kiện thực tế từng trường, nếu*	5	5		Trung Phát Quỹ

	không phù hợp trồng thêm thảm cỏ, đường viền có thể thay thế bằng cây cảnh, cây hoa, chậu hoa đảm bảo mĩ quan chung không trừ điểm nội dung này)				
6.	Việc trồng cây trang trí, cây hoa, cây cảnh đảm bảo an toàn (1 điểm), đảm bảo vệ sinh môi trường và mĩ quan chung của trường (1 điểm). Duy trì chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, cây tiểu cảnh, tại các bồn hoa, vườn hoa trong khuôn viên nhà trường (1 điểm).	3	3		Trung t Phát tr Quỹ đ
III. Đảm bảo trường học "Sạch":		**20 điểm**	**19 điểm**		**GD&Đ**
7.	Đủ nước uống đạt tiêu chuẩn, hợp vệ sinh cho CBGVNV-HS hàng ngày (1 điểm); Đủ nước sạch cho CBGVNV-HS rửa mặt, rửa tay trước khi vào lớp, trước - sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh (1 điểm). *(1 lần trong năm xảy ra tình trạng nước uống không đạt tiêu chuẩn, không hợp vệ sinh trừ 1 điểm; không đủ nước sạch cho CBGVNV-HS sử dụng theo quy định trừ 1 điểm/khu vực/lần)*	2	2		Phòn GD&Đ
8.	Học sinh có ý thức bảo vệ môi trường, chăm sóc cây xanh, vệ sinh các đồ dùng cá nhân (1 điểm); Lớp học và các phòng học bộ môn sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp (1 điểm); với CBGVNV: sắp xếp bàn ghế, đồ dùng, thiết bị của các phòng làm việc, phòng chức năng gọn gàng, khoa học (1 điểm). Tổng vệ sinh hàng tuần tại khuôn viên nhà trường (1 điểm). *(1 lớp học chưa sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp trừ 0,5 điểm; 1 phòng làm việc chưa được sắp xếp gọn gàng, khoa học trừ 0,5 điểm).*	4	4		Phòn GD&Đ
9.	Thùng rác có nắp đậy, để ở vị trí thuận lợi cho HS sử dụng (1 điểm); thực hiện đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, 100% rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển trong ngày (1 điểm). Cống rãnh có nắp đậy an toàn; không có hố nước đọng gây ô nhiễm môi trường và côn trùng sinh sản; thường xuyên xử lí cống rãnh ngầm tránh mùi hôi (1 điểm). *(Thùng rác không có nắp đậy, không được vệ sinh sạch sẽ hoặc còn để ở trong lớp trừ 0,5 điểm/thùng; 100% rác thải sinh hoạt không được thu gom, vận chuyển trong ngày trừ 1 điểm).*	3	3		Phòn GD&Đ
10.	Sắp xếp bố trí hợp lí về thời gian, vị trí sân chơi, bãi tập, phòng học, phòng làm việc, giờ học, giờ ra chơi, thời gian chuyển tiết, tan học… đảm bảo cho hoạt động dạy học và sinh hoạt của nhà trường diễn ra một cách thuận lợi, hiệu quả.	1	1		Phòn GD&Đ
11.	Xây dựng nhà vệ sinh thân thiện: Nhà vệ sinh thoáng mát, đủ ánh sáng (1 điểm), đủ nước (1 điểm), giấy vệ sinh (1 điểm), xà phòng rửa tay (1 điểm) và lối đi sạch sẽ, sàn không ướt (1 điểm). Hố tiêu, hố tiểu đáp ứng đủ cho số lượng HS sử dụng, không có mùi hôi (1 điểm). Chọn trồng một số cây cảnh xung quanh để tạo cảm giác nhẹ nhàng (1 điểm). Chọn hình ảnh (1 điểm), âm thanh tuyên truyền (2 điểm): cấp TH, THCS với tất cả các khu vệ sinh; cấp MN với khu vệ sinh chung để giáo dục ý thức sử dụng, bảo quản khu vệ sinh cho CBGVNV-HS.	10	9 NVS rò rỉ vẫn chưa khắc phục được sau sửa chữa		Phòn GD&Đ

IV. Đảm bảo trường học "Đẹp":		**15 điểm**	**15 điểm**		**GD&ĐT TTPT**
12.	Các phương tiện của CBGVNV-HS (1 điểm) và khách đến trường (1 điểm) được sắp xếp gọn gàng, đúng theo quy định.	2	2		Trung Phát t Quỹ
13.	Chỉnh trang, làm mới mặt tiền nhà trường	2	2		
14.	Trồng hoa, rải sỏi làm đẹp các gốc cây trong khuôn viên nhà trường	1	1		Phò GD&
15.	Trang trí lớp học thân thiện, sáng tạo, phát triển hứng thú cho HS yêu trường, yêu lớp, có ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp và học tập tích cực. *(Mỗi lớp học không được trang trí hoặc trang trí không phù hợp lứa tuổi trừ 0,5 điểm)*	2	2		Phò GD&
16.	Giáo dục HS có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất: không leo trèo, viết vẽ bẩn lên bàn ghế (1,5 điểm), tường (1,5 điểm), lan can (1 điểm); khuôn viên nhà trường được bố trí khoa học, nghệ thuật (1 điểm); bảo quản, sử dụng đồ dùng trong lớp (2 điểm) và của nhà trường (1 điểm) hiệu quả. *(HS viết, vẽ bẩn lên bàn ghế, tường trừ 0,5 điểm / lớp - khu vực. Đồ dùng trong lớp không được sắp xếp gọn gàng trừ 0,5 điểm/lớp)*	8	8		Phò GD&
V. Đảm bảo trường học "Văn minh":		**15 điểm**	**15 điểm**		**GD& +VH**
17.	Lớp học và các phòng bộ môn, phòng chức năng có đủ ánh sáng (1 điểm); đủ bàn ghế theo quy định (1 điểm). *(Phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng có bóng điện hỏng chưa thay thế kịp thời trừ 0,5 điểm/phòng)*	2	2		Phò GD&
18.	Rà soát, hoàn thiện, ban hành và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Thành phố Hà Nội; các chuẩn mực văn hóa, hệ giá trị cốt lõi để sử dụng tại nhà trường (theo nội dung kế hoạch 335/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND quận Long Biên về thực hiện đề án "xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025").	1	1		Phòng V
19.	Trang trí băng rôn, khẩu hiệu đúng thời điểm với các nội dung mang tính giáo dục cao, phù hợp với văn hóa giáo dục của địa phương ở các vị trí trung tâm của trường.	1	1		Phòng V
20.	*Thực hiện "Quy tắc ứng xử nơi công cộng" trên địa bàn thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội), trọng tâm là các nội dung sau:*	5	5		Phòng V

	- GV hiểu và chia sẻ với hoàn cảnh của HS, quan tâm, gần gũi, giúp đỡ các em, thường xuyên sử dụng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực phù hợp tâm sinh lí lứa tuổi học sinh (1 điểm). HS với HS đoàn kết, không phân biệt giới tính, dân tộc, hoàn cảnh (1 điểm). CBGVNV ứng xử lịch thiệp, thân thiện, nhã nhặn, đúng mực (1 điểm). Không khí học tập, lao động thân thiện; mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương, được tôn trọng và được đảm bảo an toàn. (1 điểm) - CBGVNV-HS tự giác chấp hành luật giao thông, có thái độ hành vi ứng xử văn minh thân thiện khi tham gia giao thông (1 điểm).				
21.	*Thực hiện "Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động" trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội) và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trọng tâm là các nội dung sau:* - Trang phục của CBGVNV-HS gọn gàng, lịch sự, màu sắc hài hòa. Đồng phục CBGVNV, HS có thể thực hiện theo một số ngày, theo mùa; được CMHS và nhân dân đồng tình ủng hộ (1 điểm). - Thực hiện các biện pháp phòng chống tác hại thuốc lá; không hút thuốc lá tại cơ quan, phòng làm việc (1 điểm) - Không có hành vi quấy rối người khác dưới mọi hình thức như lời nói, hành động, cử chỉ, tin nhắn, môi trường mạng… (1 điểm). Không tham gia, xúc giục, kích động hoặc bao che các hành vi vi phạm pháp luật của người khác (1 điểm). - Giao tiếp, làm việc với người dân bằng thái độ niềm nở, tận tình, trách nhiệm; không gây căng thẳng, bức xúc, dọa nạt người dân (1 điểm). - Nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm khi để xảy ra sai sót (1 điểm).	6	6		Phòng V
VI. Xây dựng "Trường học an toàn":		**30 điểm**	**30 điểm**		
	1. Môi trường nhà trường và phát triển cá nhân:	**10**	**10**		**GD&**
22.	Không xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường. *(Có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc bạo lực học đường trừ 2 điểm/lần)*	2	2		Phòn GD&
23.	Tất cả các vị trí trong nhà trường và ngoài cổng trường không gây mất an toàn cho học sinh. *(Một vị trí không an toàn trừ 1 điểm)*	2	2		Phòn GD&

24.	100% HS thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỉ luật. *(Kém 1% trừ 0,25 điểm)*	1	1		Phò GD&
25.	Chăm sóc học sinh bán trú theo nhu cầu và phục vụ tại căng tin của nhà trường (nếu có) đảm bảo an toàn, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm - với cấp TH, THCS (2 điểm); dinh dưỡng tốt - với cấp MN (2 điểm): Tỉ lệ chất P-L-G cân đối theo quy định (sổ tính khẩu phần ăn): *0,5 điểm.* Sổ sách nuôi dưỡng ghi chép cập nhật theo quy định: *0,5 điểm.* Sử dụng phần mềm để xây dựng thực đơn; thực đơn khoa học (đa dạng thực phẩm, không trùng lặp các ngày trong tuần...): *0,5 điểm.* Kho thực phẩm sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, riêng biệt: *0,5 điểm*	2	2		Phò GD&
26.	100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ. *(Thiếu 1 em trừ 1 điểm)*	1	1		Phò GD&
27.	Nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, nội dung đối thoại tại cơ sở giáo dục (thực hiện theo điều 17 Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT). *Có đơn thư vượt cấp xác minh đúng trừ 2 điểm/lần.*	2	2		Phò GD&
	2. Dạy và học:	**10**	**10**		**GD&Đ**
28.	Thực hiện phân công nhiệm vụ cho CBGVNV-HS trong trường công bằng, hợp lí, công khai, minh bạch đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm và phù hợp với điều kiện, năng lực cá nhân.	1	1		Phò Nội
29.	Mọi hoạt động liên quan đến dạy và học, đến công tác quản lí đều được bàn bạc, cởi mở, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực. *(có minh chứng)*	1	1		Phò GD&
30.	Hoàn thành kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn của trường (tính đến thời điểm kiểm tra).	1	1		Phò GD&
31.	Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy, giáo dục học sinh (hoặc chăm sóc trẻ Mầm non)	1	1		Phò GD&
32.	Thực hiện đúng quy định về giao bài tập về nhà và kiểm tra, đánh giá học sinh.	1	1		GD&
33.	100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân. *(Kém 1% trừ 0,25 điểm)*	1	1		GD&
34.	Thành lập và duy trì mô hình "Các trường học cùng nhau phát triển" hoặc các nhóm "Nhà giáo cùng phát triển" ngay từ các tổ chuyên môn để có thể hỗ trợ nhau khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	1	1		Phò GD&

35.	Thực hiện các nội dung giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh, kĩ năng sống (1 điểm), giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích (1 điểm), phòng chống bạo lực học đường (1 điểm)… phù hợp mục tiêu giáo dục.	3	3		Phò GD&
	3. Các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường	**10**	**10**		**Nội**
36.	Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp CBGVNV bức xúc, căng thẳng dẫn đến có ý kiến phản ánh lên các cấp quản lí.	2	2		Phò Nội
37.	CMHS không phản hồi tiêu cực làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín giáo dục của nhà trường và thầy cô giáo. (Bộ chỉ số đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với trường học và các minh chứng khác)	2	2		Phò Nội
38.	Phối hợp tốt với địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh (Bộ chỉ số đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với trường học và các minh chứng khác)	2	2		Phò Nội
39.	Nhà trường có bài viết hoặc gương điển hình về người tốt, việc tốt (1 điểm), được Quận khen thưởng (1 điểm).	2	1		Phò Nội
40.	Tạo điều kiện cho CBGVNV nhà trường thực hiện kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	2	2		Phò Nội
Tổng số điểm		**100 điểm**	**98 điểm**		

Ghi chú: - Các nội dung không gợi ý thêm cứ 1 lần vi phạm trừ hết điểm của nội dung đó

- Các trường được xét công nhận danh hiệu "nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc" theo 3 mức:

+ Mức 1: Đạt 98 điểm trở lên. + Mức 2: Đạt 95 đến dưới 98 điểm. + Mức 3: Đạt 90 đến dưới 95 điểm.

Nhà trường tự đánh giá: 98 điểm, đạt mức 1

UBND Quận đánh giá: : ..... điểm, đạt mức ...

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Nhận